Hướng dẫn phân loại rác

Cách phân loại - vứt rác tài nguyên và rác thải

ごみ分けガイド ～資源とごみの分け方&出し方～

- Vui lòng phân loại rác thành 10 loại: “Rác đốt được”, “Rác không đốt được”, “Bao bì/đồ đựng bằng nhựa”, “Chai, lon, chai nhựa PET”, “Cành cây, lá cây, cỏ”, “Giấy các loại”, “Bình xịt, bình ga mini”, “Pin khô hình trụ tròn”, “Thuốc lá làm nóng, thuốc lá điện tử, bật lửa”, “Rác cồng kềnh”.
- “Rác đốt được”, “Rác không đốt được”, “Rác cồng kềnh” có tính phí, còn những loại rác khác không tính phí.
- Vui lòng bỏ rác có tính phí (ngoại trừ rác cồng kềnh) vào túi chỉ định, bỏ rác không tính phí vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom.
- Rác cồng kềnh sẽ được thu gom có tính phí tại từng nhà. Vui lòng đăng ký qua điện thoại (hỗ trợ tiếng Nhật) đến trung tâm thu gom rác cồng kềnh (TEL.011-281-8153).
- Ngày thu gom sẽ khác nhau tùy vào khu vực bạn sống. Vui lòng xác nhận lịch ngày thu gom được dán ở tòa thị chính quận.

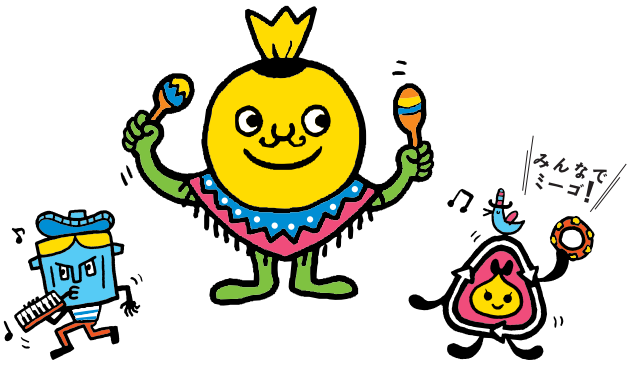

- Ứng dụng phân loại rác của thành phố Sapporo
(Hỗ trợ tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung)
Bạn có thể dễ dàng xác nhận phân loại rác và ngày thu gom, v.v... từ các thiết bị đầu cuối như điện thoại thông minh, v.v...!
Bạn cũng có thể tải ứng dụng này từ trang chủ chính thức của thành phố Sapporo.

- ごみは、「燃やせるごみ」、「燃やせないごみ」、「容器包装プラスチック」、「びん・缶・ペットボトル」、「枝・葉・草」、「雑がみ」、「スプレー缶・カセットボンベ」、「筒型乾電池」、「加熱式たばこ・電子たばこ、ライター」、「大型ごみ」の10種に分別してください。
- 「燃やせるごみ」、「燃やせないごみ」、「大型ごみ」は有料、それ以外のものは無料です。
- 有料のごみ（大型ごみを除く）は指定袋に、無料のごみは透明または半透明の袋に入れて、それぞれの収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 大型ごみは戸別有料収集です。大型ごみ収集センターに電話（日本語）でお申し込みください（TEL.011-281-8153）。
- 収集日はお住まいの地区によって異なります。区役所などで配布する収集日カレンダーで確認してください。

- 「札幌市ごみ分別アプリ」
（日本語、英語、韓国語、中国語対応）
スマートフォンなどの端末から、ごみの分別や収集日などを手軽に確認できます!
札幌市公式ホームページからもダウンロードできます。

– Thông tin liên hệ về cách vứt rác – (Tiếng Nhật / Tiếng Anh / Hàn Quốc / Trung Quốc)

ーごみの出し方に関する問い合わせ先ー（日本語・英語・韓国語・中国語）

- Trung tâm chăm sóc khách hàng thành phố Sapporo — TEL.011-222-4894
札幌市コールセンター

(Tiếng Nhật 日本語)

- Ban nghiệp vụ — TEL.011-211-2916
業務課
- Văn phòng quản lý rác thải Chuo (phụ trách khu vực Chuo) — TEL.011-581-1153
中央清掃事務所（中央区担当）
- Văn phòng quản lý rác thải Kita (phụ trách khu vực Kita) — TEL.011-772-5353
北清掃事務所（北区担当）
- Văn phòng quản lý rác thải Higashi (phụ trách khu vực Higashi) — TEL.011-781-6653
東清掃事務所（東区担当）
- Văn phòng quản lý rác thải Shiroishi(phụ trách khu vực Shiroishi và Atsubetsu) — TEL.011-876-1753
白石清掃事務所（白石区・厚別区担当）
- Văn phòng quản lý rác thải Toyohira - Minami (phụ trách khu vực Toyohira, Kiyota và Minami) — TEL.011-583-8613
豊平・南清掃事務所（豊平区・清田区・南区担当）
- Văn phòng quản lý rác thải Nishi (phụ trách khu vực Nishi và Teine) — TEL.011-664-0053
西清掃事務所（西区・手稲区担当）

SAPP_RO ごみをへらそう 100g/日

みらいを想う Think Green 環境首都・SAPP_RO

Phân loại rác và cách vứt rác ごみの種類と出し方

① Rác đốt được 燃やせるごみ

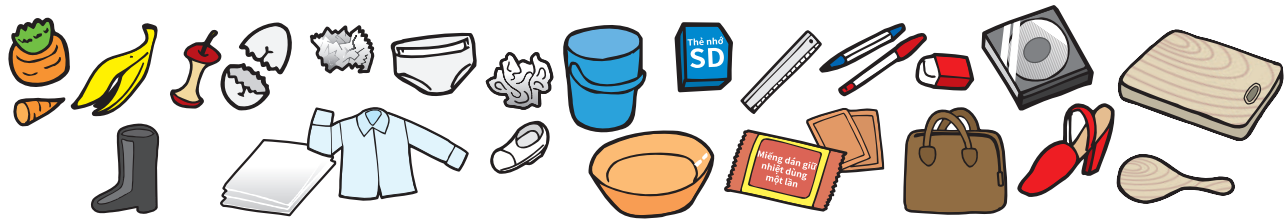

Danh mục chính 主な品目

- Rác nhà bếp (rau củ, vỏ hoa quả, thức ăn thừa, vỏ trứng, vỏ sò, giấy bạc, v.v...)
- Dầu ăn
- Giấy bẩn (khăn giấy đã qua sử dụng, tã giấy, đồ đựng thức ăn khó rửa sạch, v.v...)
- Sản phẩm nhựa (thau rửa mặt, thước kẻ, CD, bút bi, băng video, v.v...)
- Các loại quần áo, vải
- Sản phẩm bằng da
- Sản phẩm bằng cao su, sản phẩm bằng nhựa vinyl
- Sản phẩm từ gỗ, gỗ vụn, gỗ xẻ các loại
- Than, gói chống ẩm, chất giữ lạnh, túi giữ ấm sử dụng 1 lần
- 生ごみ（野菜・果物のくず、残飯、卵の殻、貝殻、アルミホイルなど）
- 食用油
- 汚れた紙（使用済みのティッシュペーパー、紙おむつ、水ですすいでも汚れが落ちない食品容器など）
- 製品プラスチック（洗面器、定規、CD、ボールペン、ビデオテープなど）
- 衣類・布類
- 皮革製品
- ゴム製品、ビニール製品
- 木製品、木くず、材木類
- 炭、乾燥剤、保冷剤、使い捨てカイロ

Cách vứt rác 出し方

- Có tính phí thu gom. Vui lòng bỏ rác vào túi chỉ định, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom.
- Loại rác này được thu gom 2 lần/tuần. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.
- Với loại rác lớn không thể bỏ vào túi chỉ định, vui lòng đăng ký qua điện thoại đến trung tâm thu gom rác cồng kềnh.
- Đối với rác nhà bếp, vui lòng để ráo nước trước khi vứt.
- Đối với tã giấy, vui lòng loại bỏ chất bẩn bên trong rồi mới vứt.
- Đối với dầu ăn, vui lòng cho thấm vào giấy hay vải, hoặc làm đông lại bằng chất làm đông rồi mới vứt.
- 有料。指定袋に入れ、収集当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 週2回収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。
- 指定袋に入らない大きさのものは、大型ごみ収集センターに電話でお申し込みください。
- 生ごみは水を切ってから出してください。
- 紙おむつは汚物を取り除いて出してください。
- 食用油は、紙や布にしみ込ませるか、凝固剤で固めて出してください。

② Bình xịt, bình ga mini スプレー缶・カセットボンベ

Cách vứt rác 出し方

- Không tính phí thu gom. Vui lòng dùng hết chất bên trong, không được đục lỗ, bỏ vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom.
- Loại rác này sẽ được thu gom 2 lần/tuần vào ngày thu gom rác đốt được bằng túi riêng. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.

Danh mục chính 主な品目

- Sản phẩm tạo kiểu tóc, thuốc diệt côn trùng, bình ga để bàn, v.v...
- 整髪料、殺虫剤、卓上ガスボンベなど

- 無料。中身を使い切り、穴をあけずに、透明または半透明の袋に入れ、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 週２回、燃やせるごみの日に別袋で収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。

③ Rác không đốt được 燃やせないごみ

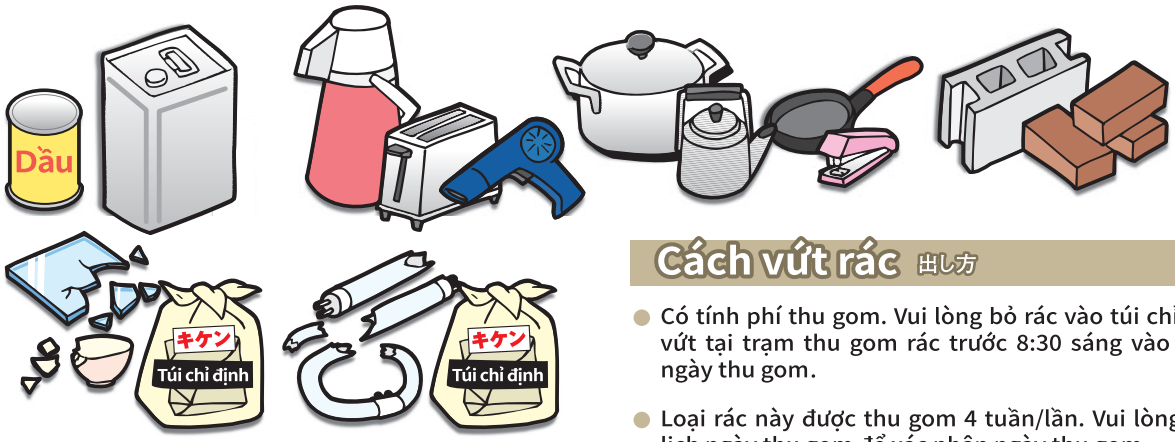

Danh mục chính 主な品目

- Đồ đựng (đồ đựng dầu, thùng đựng sơn và hóa chất, v.v...) sẽ không thu gom vào ngày thu gom "Bao bì/đồ đựng bằng nhựa", "Chai, lon, chai nhựa PET"
- Đồ điện gia dụng loại nhỏ (bình thủy điện, máy sấy tóc, máy quay video, đồng hồ, máy tính bỏ túi, cái cân, v.v...)
  ※Bạn có thể mang những loại rác này đến các điểm thu hồi của cơ sở trực thuộc thành phố, v.v... và được xử lý miễn phí. Vui lòng liên hệ đến Trung tâm chăm sóc khách hàng thành phố Sapporo (ĐT: 011-222-4894/ Tiếng Nhật, Tiếng Anh, Hàn Quốc, Trung Quốc) để biết thêm chi tiết.
- Vật dụng bằng kim loại (nồi, ấm đun nước, đồ chơi làm bằng kim loại, cái dập ghim, v.v...)
- Đồ thủy tinh, gốm sứ, đèn huỳnh quang, bóng đèn, thiết bị chiếu sáng LED
- Gạch không nung, gạch nung

- 「容器包装プラスチック」「びん・缶・ペットボトル」の日に収集しない容器（油の容器、塗料薬品の缶など）
- 小型家電製品（ポット、ドライヤー、ビデオカメラ、時計、電卓、体重計など）
  ※市有施設などの回収拠点に無料で持ち込むことができます。詳しくは札幌市コールセンター（TEL.011-222-4894／日本語、英語、韓国語、中国語）まで。
- 金属製品（なべ、やかん、金属製のおもちゃ、ホッチキスなど）
- ガラス、せともの、蛍光管、電球、LED照明
- ブロック、レンガ

Cách vứt rác 出し方

- Có tính phí thu gom. Vui lòng bỏ rác vào túi chỉ định, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom.
- Loại rác này được thu gom 4 tuần/lần. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.
- Đối với đồ thủy tinh, gốm sứ, đèn huỳnh quang, v.v..., vui lòng bọc lại bằng giấy dày, v.v..., bỏ vào túi chỉ định và ghi rõ là "キケン" (nguy hiểm).
- Với loại rác lớn không thể bỏ vào túi chỉ định, vui lòng đăng ký qua điện thoại đến trung tâm thu gom rác cồng kềnh.
- Đèn huỳnh quang không bị vỡ có thể được tái chế lại, vì vậy vui lòng hợp tác với chúng tôi đưa đến các cửa hàng liên kết thu hồi tái chế đèn huỳnh quang. Vui lòng liên hệ Ban xúc tiến xã hội theo mô hình tuần hoàn (ĐT: 011-211-2928, hỗ trợ tiếng Nhật) để biết thêm chi tiết.

- 有料。指定袋に入れ、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 4週に1回収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。
- ガラス・せともの・蛍光管などは、厚紙などで包み、指定袋に「キケン」と表示してください。
- 指定袋に入らない大きさのものは、大型ごみ収集センターに電話でお申し込みください。
- 割れていない蛍光管は、リサイクルできますので、蛍光管リサイクル回収協力店に出すようご協力ください。
  詳しくは循環型社会推進課（TEL.011-211-2928 日本語）まで。

④ Thuốc lá làm nóng, thuốc lá điện tử, Bật lửa 加熱式たばこ・電子たばこ、ライター

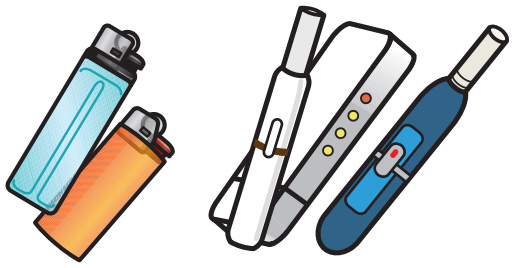

Danh mục chính 主な品目

- Bật lửa, que đánh lửa
- Thuốc lá làm nóng, thuốc lá điện tử
- ライター、点火棒
- 加熱式たばこ・電子たばこ

Cách vứt rác 出し方

- Không tính phí thu gom. Vui lòng dùng hết chất bên trong bật lửa, bỏ vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom.
- Loại rác này được thu gom bằng túi riêng 4 tuần/lần vào ngày thu gom rác không đốt được. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.
- Có thể bỏ bật lửa và thuốc lá làm nóng, thuốc lá điện tử vào cùng túi rồi vứt.

- 無料。ライターは中身を使い切り、透明または半透明の袋に入れ、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 4週に1回、燃やせないごみの日に別袋で収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。
- ライターと加熱式たばこ・電子たばこは同じ袋に入れて出せます。

⑤ Bao bì/đồ đựng bằng nhựa 容器包装プラスチック

Những vật có gắn ký hiệu này đều là đối tượng thu gom.
このマークがついていたものはすべて対象です。

Danh mục chính 主な品目

- Các loại hộp, cốc (đồ đựng bằng nhựa như vỉ đựng trứng, hộp đựng đậu hũ, cơm hộp ở cửa hàng tiện lợi, v.v...)
- Các loại khay (khay đựng thực phẩm tươi sống, món ngon đặc sản, bánh kẹo, v.v...)
- Các loại chai lọ (chai lọ bằng nhựa như chai đựng dầu ăn, chất tẩy rửa, dầu gội đầu, v.v...)
- Các loại ống tuýp (tuýp đựng mayonnaise, tương cà chua, kem đánh răng, v.v...)
- Các loại túi nylon, màng bọc (túi mua sắm, túi đựng thực phẩm, quần áo, v.v..., túi đựng khoai tây chiên, cà ri đóng gói, v.v...)
- Nắp và nhãn bằng nhựa
- Các loại lưới, vật liệu đệm (lưới bọc hoa quả, rau củ, xốp polystyrene dùng để đóng gói, v.v...)
- パック・カップ類（卵・豆腐・コンビニ弁当などのプラスチック製容器）
- トレイ類（生鮮食品・珍味・菓子などのトレイ）
- ボトル類（食用油、洗剤、シャンプーなどのプラスチック製ボトル）
- チューブ類（マヨネーズ、ケチャップ、歯磨き粉などのチューブ）
- ポリ袋、ラップ類（レジ袋、食料品・衣料品などの袋、ポテトチップス・レトルトカレーの袋など）
- プラスチック製のふた・ラベル
- ネット類・緩衝材（果物・野菜のネット、梱包用の発砲スチロールなど）

Cách vứt rác 出し方

- Không tính phí thu gom. Vui lòng bỏ vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng đúng ngày thu gom.
- Loại rác này được thu gom 1 lần/tuần. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.
- Trường hợp vẫn còn chất bên trong, vẫn còn dính bẩn, vui lòng súc rửa sơ bằng nước trước khi vứt.
- Đối với các loại ống tuýp, vui lòng sử dụng hết sản phẩm bên trong trước khi vứt.
- 無料。透明または半透明の袋に入れて、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 週1回収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。
- 中身が残っていたり、汚れが付着している場合は、水で軽くすすいでから出してください。
- チューブ類は中身を使い切ってから出してください。

⑥ Pin khô hình trụ tròn 筒型乾電池

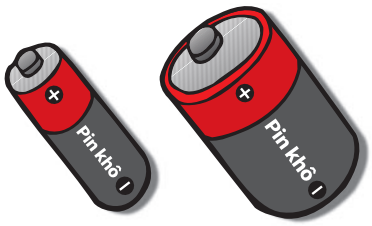

Danh mục chính 主な品目

- Pin khô hình trụ tròn
  ※Không thể vứt pin sạc cỡ nhỏ (bao gồm pin sạc dự phòng) như pin NiCd (Nickel-Cadmium), v.v..., và pin cúc áo. Vui lòng mang đến bỏ vào hộp thu hồi của cửa hàng liên kết thu hồi gần nhất
- 筒型乾電池
  ※ニカド電池などの小型充電式電池（モバイルバッテリー含む）、ボタン電池は出せません。最寄りの回収協力店の回収箱へ

Cách vứt rác 出し方

- Không tính phí thu gom. Vui lòng bỏ vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng đúng ngày thu gom.
- Loại rác này được thu gom bằng túi riêng 1 lần/tuần vào ngày thu gom chai, lon, chai nhựa PET. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom. Vui lòng đảm bảo phân loại túi đựng rác này với túi đựng chai, lon, chai nhựa PET khi vứt.
- 無料。透明または半透明の袋に入れて、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 週1回、びん・缶・ペットボトルの日に別袋で収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。びん・缶・ペットボトルとは必ず袋を分けて出してください。

⑦ Chai, lon, chai nhựa PET びん・缶・ペットボトル

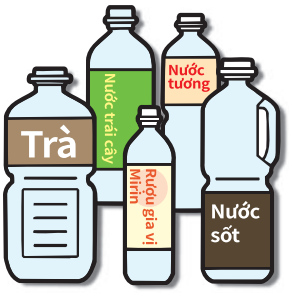

Những vật có gắn ký hiệu này đều là đối tượng thu gom.

このマークがついていたものはすべて対象です。

1 PET

Danh mục chính 主な品目

- Chai rỗng (chai đựng thức uống, gia vị, chai đựng thuốc, v.v..., chai thủy tinh đựng mỹ phẩm)
- Lon rỗng (lon nhôm, lon thép đựng thức uống, lon đồ hộp, hoa quả, rong biển, v.v...)
- Chai nhựa PET (đồ đựng thức uống, gia vị có gắn ký hiệu PET)
- 空きびん（飲料用・調味料のびん、飲み薬などのびん、化粧品のガラスびん）
- 空き缶（飲料用のアルミ缶・スチール缶、缶詰・菓子・海苔の缶など）
- ペットボトル
  （PETのマークが付いた飲料用・調味料の容器）

Cách vứt rác 出し方

- Không tính phí thu gom. Vui lòng bỏ vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng đúng ngày thu gom.
- Loại rác này được thu gom 1 lần/tuần. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.
- Trường hợp vẫn còn chất bên trong, vẫn còn dính bẩn, vui lòng súc rửa sơ bằng nước trước khi vứt.
- Hãy đảm bảo tháo nắp đậy của chai và chai nhựa PET. Vui lòng vứt nắp nhựa cùng với bao bì/đồ đựng bằng nhựa, tháo nắp chai nhôm vứt cùng với chai, lon, chai nhựa PET, những loại nắp khác thì vứt vào rác không đốt được.
- Vui lòng tháo nhãn (容) của chai nhựa PET rồi vứt vào "Bao bì/đồ đựng bằng nhựa".
- 無料。透明または半透明の袋に入れて、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 週1回収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。
- 中身が残っていたり、汚れが付着している場合は、水で軽くすすいでから出してください。
- びんやペットボトルのふたは必ずはずしてください。プラスチック製のふたは容器包装プラスチック、アルミボトルのふたははずしてびん・缶・ペットボトル、これ以外のふたは燃やせないごみに出してください。
- ペットボトルのラベル（容）は、はがして「容器包装プラスチック」へ出してください。

⑧ Cành cây, lá cây, cỏ 枝・葉・草

Danh mục chính 主な品目

- Cỏ sau khi xén, hoa cỏ, lá rụng
- Cành bị tỉa, thân cây, rễ cây của cây cối trong vườn

  ※Gỗ xẻ các loại, sản phẩm từ gỗ, dụng cụ khung che chống cây vào mùa đông, rau củ và quả (trái cây), tre và trúc không thuộc đối tượng thu gom. Vui lòng vứt vào "Rác đốt được" hoặc "Rác cồng kềnh" tùy theo kích thước.

- 刈芝、草花、落ち葉
- 庭木の剪定枝・幹・根

  ※材木類・木製品・冬囲い用品・野菜や果実（果物）・竹や笹は対象外です。大きさにより「燃やせるごみ」または「大型ごみ」に出してください。

Cách vứt rác 出し方

- Không tính phí thu gom. Đối với lá rụng và hoa cỏ, vui lòng bỏ vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, đối với cây cối trong vườn nhà, dùng dây có độ dài khoảng 1m cột những cành dài từ 50cm trở xuống, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom.
- Thời gian thu gom (tháng 5 ~ tháng 12, khác nhau tùy theo khu vực) là 4 tuần/lần. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.
- Ngoài thời gian thu gom, đối với rác bỏ được vào túi chỉ định, vui lòng vứt vào "Rác đốt được", với rác không bỏ được vào túi chỉ định, vui lòng vứt vào "Rác cồng kềnh" (loại nào cũng tính phí).
- 無料。落ち葉や草花は透明または半透明の袋に入れ、庭木の枝は、長さ50cm以下のものを長さ1mくらいのひもで縛り、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 収集期間（5月～12月、地区によって異なります）は、4週に1回収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。
- 収集期間外は、指定袋に入るものは「燃やせるごみ」、指定袋に入らないものは「大型ごみ」へ出してください（いずれも有料）。

⑨ Giấy các loại 雑がみ

Danh mục chính 主な品目

- Các loại hộp giấy (hộp khăn giấy, hộp bánh kẹo, hộp đựng chất tẩy rửa, hộp đựng màng bọc và giấy bạc, v.v...)
- Các loại lon giấy, hộp giấy, nắp (cốc, nắp hộp kem, lon giấy đựng bánh kẹo, v.v...)
- Hộp giấy đựng rượu và nước trái cây (bao gồm cả những loại hộp có dán giấy nhôm bên trong)
- Các loại bìa cứng (bìa cứng lót bên dưới và vách ngăn trong hộp giấy, v.v...)
- Bưu thiếp, thư tay, phong bì, ảnh chụp, lịch, giấy biên nhận
- Giấy gói, túi giấy, lõi của màng bọc, giấy bạc, giấy vệ sinh
- Giấy đã được cắt bằng máy hủy giấy

- 紙箱類（ティッシュの箱、菓子箱、洗剤の箱、ラップやアルミホイルの箱など）
- 紙缶・紙パック・ふた類（アイスクリームのカップ・ふた、菓子の紙缶など）
- 酒やジュースの紙製容器（内側にアルミ箔が貼られているものも対象）
- 台紙類（紙箱の底の台紙や中仕切りなど）
- はがき、手紙、封筒、写真、カレンダー、レシート
- 包装紙、紙袋、ラップやアルミホイル・トイレットペーパーの芯
- シュレッダーにより裁断した紙

Cách vứt rác 出し方

- Không tính phí thu gom. Vui lòng bỏ vào túi trong suốt hoặc túi trong mờ, vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng đúng ngày thu gom.
- Loại rác này được thu gom 2 tuần/lần. Vui lòng xem lịch ngày thu gom để xác nhận ngày thu gom.
- Vui lòng vứt giấy bẩn như tã giấy và khăn giấy, khẩu trang, đồ đựng thực phẩm khó rửa sạch bằng nước, v.v... vào “Rác đốt được”.

- 無料。透明または半透明の袋に入れて、収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 2週に1回収集します。収集日は収集日カレンダーで確認してください。
- 紙おむつやティッシュ、マスク、水ですすいでも汚れが落ちない食品容器などの汚れた紙は「燃やせるごみ」に出してください。

- Không vứt giấy báo, tạp chí, thùng các tông vào ngày thu gom “Giấy các loại”.
  Vui lòng vứt rác ở nơi thu hồi rác tài nguyên theo hợp tác tập thể do đoàn thể khu phố, v.v... thực hiện hoặc bỏ vào hộp thu hồi giấy cũ được đặt ở tòa thị chính quận, v.v... hay các cửa hàng liên kết thu hồi giấy cũ.
  Nếu không thể mang đến vứt ở nơi thu hồi rác tài nguyên theo hợp tác tập thể, v.v... bạn có thể bỏ vào túi chỉ định rồi vứt vào ngày “Rác đốt được” (có tính phí). Vui lòng liên hệ Ban xúc tiến xã hội theo mô hình tuần hoàn (ĐT: 011-211-2928, hỗ trợ tiếng Nhật) để biết thêm chi tiết.

- 新聞、雑誌、ダンボールは「雑がみ」の日に出せません。
  町内会などで実施している集団資源回収または、区役所などに設置した古紙回収ボックスや、古紙回収協力店に出してください。集団資源回収などに出せない場合は、指定袋に入れて「燃やせるごみ」（有料）の日に出すことが出来ます。
  詳しくは循環型社会推進課（TEL.011-211-2928 日本語）まで。

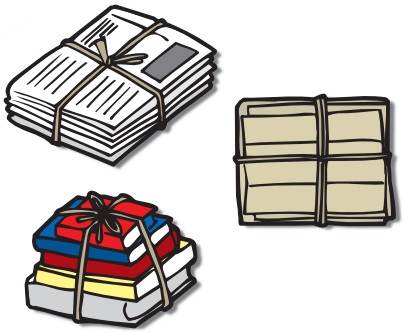

⑩ Rác cồng kềnh 大型ごみ

Danh mục chính 主な品目

Hàng tiêu dùng lâu bền và chất thải rắn khác là những loại rác không thể bỏ vào túi chỉ định (loại 40l). Tuy nhiên, chúng tôi sẽ không thu gom những vật bị cấm vứt, bộ phận riêng lẻ có trọng lượng vượt quá 100kg, hoặc vật có chiều dài vượt quá 2m.

- Thiết bị nhà bếp (bếp ga, v.v...)
- Đồ dùng trong nhà, bộ đồ giường, vật dụng, đồ đạc cố định (ghế, tủ, giường, v.v...)
- Đồ điện gia dụng (dàn âm thanh, lò vi sóng, v.v...)
- Dụng cụ thể thao và giải trí, nhạc cụ (dụng cụ đánh golf, dụng cụ trượt tuyết, đàn ghita, v.v...)
- Cành cây, rễ cây (đoạn có độ dài trong khoảng trên 50cm đến 2m)

耐久消費財その他固形廃棄物で、指定袋（40ℓ）に入らないもの。ただし、排出禁止物、単品で重量が100kgを超えるもの、または長さが2mを超えるものは収集しません。

- 台所用品（ガスこんろなど）
- 家具・寝具・建具（いす、たんす、ベッドなど）
- 家電製品（ステレオセット、電子レンジなど）
- スポーツ・レジャー用品・楽器（ゴルフ用具・スキー用具・ギターなど）
- 木の枝・幹（長さが50cmを超え2m以下のもの）

Cách vứt rác 出し方

① Vui lòng đăng ký qua điện thoại đến trung tâm thu gom rác cồng kềnh. Chúng tôi sẽ thông báo cho bạn về mã số tiếp nhận, ngày thu gom và phí xử lý.

- Điện thoại: 011-281-8153 (hỗ trợ tiếng Nhật)
- Giờ tiếp nhận: 9:00 ~ 16:30 (tiếp nhận cả vào thứ bảy, ngày lễ, ngày nghỉ, trừ ngày cuối năm đầu năm)

② Hãy mua tem đóng phí ở siêu thị, cửa hàng tiện lợi, drug store (cửa hàng bán mỹ phẩm bình dân kết hợp bán dược phẩm), cửa hàng Home Center (bán đồ gia dụng) có bán tem này.

③ Vui lòng điền mã số tiếp nhận vào tem, dán vào chỗ dễ nhìn thấy trên rác cồng kềnh rồi vứt trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom ở nơi đã chọn lúc đăng ký.

- Ngày thu gom và thời hạn đăng ký
- 収集曜日と申込期限

Ngày trong tuần 曜日	Khu vực thu gom 収集区	Thời hạn đăng ký 申込期限
Thứ hai 月曜日	Khu vực Kiyota 清田区	Trong thời gian từ 2 tuần đến 4 ngày trước ngày thu gom 収集日の2週間前から4日前まで
Thứ tư 水曜日	Khu vực Kita, Higashi, Nishi và Teine 北・東・西・手稲区	Trong thời gian từ 2 tuần đến 2 ngày trước ngày thu gom 収集日の2週間前から2日前まで
Thứ năm 木曜日	Khu vực Chuo và Toyohira 中央・豊平区	
Thứ sáu 金曜日	Khu vực Shiroishi, Atsubetsu và Minami 白石・厚別・南区	

① 大型ごみ収集センターに電話でお申し込みください。受付番号・収集日・処理手数料をお知らせします。

- 電話 011-281-8153（日本語）
- 受付 午前9時～午後4時30分（年末年始を除き、土曜、祝・休日も受付）

② このステッカーのあるスーパー、コンビニエンスストア、ドラックストア、ホームセンターで、手数料シールを購入してください。

③ シールに受付番号を記入し、大型ごみの見やすいところに貼り、収集日当日の朝、8時30分までに、申込時に打合せした場所に出してください。

Các loại túi chỉ định và cách sử dụng 指定袋の種類・使用方法

- Túi chỉ định sử dụng chung cho cả “Rác đốt được” và “Rác không đốt được”. Khi vứt rác, vui lòng phân loại thành “Rác đốt được”, “Rác không đốt được” rồi vứt tại trạm thu gom rác trước 8:30 sáng vào đúng ngày thu gom.
- Túi có 4 loại kích thước là 5l, 10l, 20l, 40l với giá bán theo như bảng sau.

- 指定袋は、「燃やせるごみ」、「燃やせないごみ」共通です。ごみを出すときは、「燃やせるごみ」、「燃やせないごみ」に分別し、それぞれの収集日当日の朝、8時30分までにごみステーションに出してください。
- 大きさは、5ℓ、10ℓ、20ℓ、40ℓの4種類で、販売価格は次表のとおりです。

Dung tích 容量	5ℓ	10ℓ	20ℓ	40ℓ
Giá bán 販売価格	100 yên (1 bộ 10 túi) 100円（10枚1組）	200 yên (1 bộ 10 túi) 200円（10枚1組）	400 yên (1 bộ 10 túi) 400円（10枚1組）	400 yên (1 bộ 5 túi) 400円（5枚1組）

※ Bán theo đơn vị bộ.
※ 組単位で販売します。

- Túi chỉ định được bán ở những cửa hàng có gắn tem như bên phải, bao gồm siêu thị, cửa hàng tiện lợi, drug store, cửa hàng Home Center, v.v... trong thành phố.
- Đối với túi chỉ định, vui lòng cột chặt phần tay cầm và đóng miệng túi lại rồi mới vứt. Việc để hở miệng túi hay dán miệng túi bằng băng keo, v.v... đều trái với quy định.
- Với những vật thuôn dài như dù, v.v... bị nhô một phần ra khỏi túi chỉ định dung tích 40l, nếu cho được phần lớn vật đó vào túi chỉ định và cột chặt được miệng túi, thì có thể sử dụng túi chỉ định để vứt ở trạm thu gom rác.

- 指定袋は、市内のスーパー、コンビニエンスストア、ドラッグストア、ホームセンターなど、右記のステッカーのあるお店で販売しています。
- 指定袋は、持ち手の部分をしっかり縛り、口を閉じて出してください。
袋の口が開いていたり、袋の口をガムテープなどでとめたりするのは、ルール違反です。
- 傘などの棒状で、40ℓの指定袋から一部が飛び出すものは、大部分が指定袋に入っていて、袋の口をしっかりと縛ることができれば、指定袋を使ってごみステーションに出すことができます。

Rác thành phố không thu gom 市が収集しないごみ

① Vật bị cấm vứt

Tivi, tủ lạnh, tủ đông, máy giặt, máy sấy quần áo, máy điều hòa, máy tính, bánh xe, bình ắc quy, pin sạc cỡ nhỏ (bao gồm pin sạc dự phòng), bình dự trữ nhiên liệu cho hộ gia đình, thùng phuy, bình gas, xe máy, xe hơi, đồ đựng dầu thải và sơn, đàn piano, kim tiêm, hóa chất như thuốc trừ sâu, v.v..., bình chữa cháy, két sắt chịu nhiệt dùng cho gia đình, v.v... Những loại rác này sẽ không được thành phố thu gom xử lý. Vui lòng trao đổi với cửa hàng bán sản phẩm đó và doanh nghiệp có chuyên môn. Ngoài ra, đối với những vật dụng như tivi, tủ lạnh, tủ đông, máy giặt, máy sấy quần áo, máy điều hòa, vui lòng đăng ký với cửa hàng bán sản phẩm đó hoặc cửa hàng liên kết thu hồi đồ điện gia dụng. Bạn sẽ cần thanh toán riêng phí vận chuyển thu gom và phí tái chế.

① 排出禁止物

テレビ、冷蔵庫、冷凍庫、洗濯機、衣類乾燥機、エアコン、パソコン、タイヤ、バッテリー、小型充電式電池（モバイルバッテリー含む）、ホームタンク、ドラム缶、プロパンガスボンベ、オートバイ、自動車、廃油や塗料の入っている容器、ピアノ、注射針、農薬などの化学薬品、消火器、家庭用耐火金庫など。これらのごみは、市では収集処理できません。販売店や専門の業者にご相談ください。なお、テレビ、冷蔵庫、冷凍庫、洗濯機、衣類乾燥機、エアコンは販売店または家電回収協力店にお申し込みください。別途、収集運搬料金とリサイクル料金がかかります。

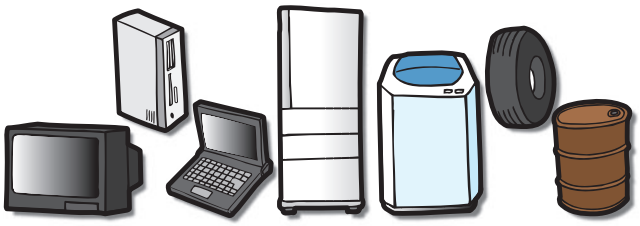

② Lượng rác lớn nhất thời

Trường hợp cần xử lý lượng rác lớn nhất thời trong một lần như khi chuyển nhà, v.v..., vui lòng tự vận chuyển số rác đó đến cơ sở xử lý hoặc nhờ doanh nghiệp được cấp phép của thành phố hỗ trợ (Công ty hoạt động môi trường cộng đồng thành phố Sapporo, ĐT: 011-219-5353, hỗ trợ tiếng Nhật). Tuy nhiên, thành phố sẽ tiến hành thu gom nếu bạn chỉ vứt rác cồng kềnh vào ngày thu gom của thành phố.

② 一時的な多量ごみ

引越しなどの際の一時的な多量ごみを一度に処理する場合は、自分で処理施設に運ぶか、市の許可する業者（札幌市環境事業公社 TEL011-219-5353　日本語）に依頼してください。ただし、大型ごみだけを市の収集日に合わせて排出する場合は市で収集いたします。

さっぽろ市
02-J01-25-2190
R7-2-1480